

QUY CHẾ

**phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí
và quy trình ứng xử với truyền thông**

- Căn cứ Luật Báo chí năm 2016;

- Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP, ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

- Căn cứ Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU, ngày 30/10/2025 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Xét đề nghị của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy chế về phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và quy trình ứng xử với truyền thông (*sau đây gọi tắt là Quy chế*), như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; quy trình xử lý và trách nhiệm của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp ủy trong ứng xử với truyền thông trước những vụ việc phức tạp, nhạy cảm có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực, ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy gồm: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Trường Chính trị Tôn Đức Thắng, Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang. Việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện theo quy định riêng.

2. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

3. Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Điều 3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí là người đứng đầu cơ quan, cấp ủy (*gọi chung là người phát ngôn*). Trường hợp người đứng đầu cơ quan, cấp ủy không thể thực hiện được thì ủy quyền cho cấp phó phụ trách lĩnh vực liên quan thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí (*gọi chung là người được ủy quyền phát ngôn*).

2. Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản cho cơ quan quản lý báo chí và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh, trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Việc ủy quyền phát ngôn được quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy chế này được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định. Trường hợp người được ủy quyền không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để người đứng đầu cơ quan ủy quyền cho người khác thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương trong thời hạn 12 giờ kể từ khi văn bản ủy quyền được ban hành.

4. Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại khoản 1 Điều 3 này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

5. Cá nhân của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy không phải là người được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí vẫn được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan, đơn vị, địa phương để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo.

2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh, trang thông tin điện tử chính thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên.

4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.

5. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan tổ chức định kỳ hoặc khi được yêu cầu.

6. Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính... nội dung thông tin trên báo chí.

Điều 5. Nguyên tắc ứng xử với truyền thông trước những vụ việc phức tạp, nhạy cảm có liên quan đến ngành, lĩnh vực

1. Đề ra quy trình thống nhất, chặt chẽ trong ứng xử với truyền thông trên địa bàn tỉnh.

2. Kịp thời phản bác các thông tin sai sự thật, định hướng báo chí, dư luận trước những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm, có liên quan đến ngành, lĩnh vực, ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh, góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong xã hội.

Chương II

PHÁT NGÔN, CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ VÀ QUY TRÌNH ỨNG XỬ VỚI TRUYỀN THÔNG

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với thủ trưởng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức giao ban báo chí định kỳ hằng tháng và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh.

2. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy:

- Thường xuyên cung cấp thông tin cho báo chí bằng cách gửi thông tin hoặc thông cáo báo chí về tình hình, sự kiện của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để cập nhật trên Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Trường hợp cần thiết, tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản.

- Cử người đại diện dự họp và cung cấp thông tin cho báo chí tại các cuộc giao ban báo chí định kỳ do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức *(khi có yêu cầu)*.

Điều 7. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

- Trường hợp xảy ra sự việc mang tính chất nghiêm trọng, bất thường ảnh hưởng đến chính trị, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tư tưởng, đời sống của cán bộ, đảng viên và Nhân dân (*trừ trường hợp ban bố tình trạng khẩn cấp*), người phát ngôn được nêu tại khoản 1 Điều 3 thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ngay sau khi sự việc xảy ra và thường xuyên trong quá trình xử lý sự việc bằng hình thức thích hợp và tuân thủ quy trình quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

- Khi xảy ra các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị, địa phương mình thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí để cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

- Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý.

- Khi đủ căn cứ khẳng định báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về cơ quan, đơn vị, địa phương, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

2. Khi xảy ra vụ việc, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Có thể trực tiếp phát ngôn hoặc ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị, địa phương mình kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí (*trừ những nội dung phát ngôn chưa được ủy quyền*).

3. Chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

4. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp các cơ quan quản lý báo chí theo dõi, giám sát các hoạt động của phóng viên, nhà báo tác nghiệp trên địa bàn theo đúng các quy định của pháp luật và các chuẩn mực đạo đức người làm báo, kịp thời phát hiện, đề nghị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, xử lý khi có sai phạm.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

1. Được nhân danh đại diện tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị mình phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 6, 7 của Quy chế này, để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung, thời hạn cung cấp thông tin.

3. Có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí, cụ thể sau:

- Thông tin thuộc danh mục bí mật Nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật.

- Thông tin về vụ việc đang trong quá trình kiểm tra, xác minh chưa có kết luận; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố.

- Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố.

4. Có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 6, 7 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị về nội dung phát ngôn, thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Trong trường hợp các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đã phát ngôn, thì người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý báo chí hoặc khởi kiện tại tòa án.

6. Được tham dự tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo về kỹ năng và các quy định của pháp luật về phát ngôn, báo chí.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên

1. Có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ nội dung phát ngôn và thông tin do người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp; đồng thời phải ghi rõ họ tên người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

2. Cơ quan báo chí phải đăng, phát ý kiến phản hồi của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đối với các nội dung đăng tải không chính xác. Thời điểm đăng, phát thực hiện theo quy định tại khoản 5, Điều 42 Luật Báo chí.

Điều 11. Quy trình phối hợp ứng xử với truyền thông trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, có liên quan đến ngành, lĩnh vực, ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh

1. Cơ quan, đơn vị, địa phương phân công cán bộ thường xuyên rà soát, nắm bắt dư luận xã hội, các nội dung đăng, phát trên báo chí và trên mạng xã hội liên quan đến cơ quan, đơn vị, địa phương mình để phân tích, dự báo tình hình và báo cáo kết quả cho người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Khi phát hiện vấn đề nóng, vấn đề bức xúc liên quan, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị kịp thời chỉ đạo các ban, ngành có liên quan phối hợp rà soát, xác minh, xử lý thông tin, đồng thời, chỉ đạo tổ chức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, truyền thông trong phạm vi, thẩm quyền của mình nhằm ổn định tình hình.

Những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc tầm ảnh hưởng rộng, vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm thì người đứng ứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Thường trực Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*) để xin ý kiến chỉ đạo. Đồng thời, có trách nhiệm phối hợp cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các nội dung thông tin phục vụ việc phát ngôn và cung cấp thông tin theo chỉ đạo của cấp trên và chịu trách nhiệm về tính xác thực của nguồn thông tin cung cấp.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp vụ việc báo cáo Thường trực Tỉnh ủy; đồng thời, chủ trì tổ chức cuộc họp với đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan, phân tích kỹ tình hình; dự báo xu hướng diễn biến của vụ việc; đề xuất các phương án xử lý; lựa chọn và xác định hình thức phát ngôn, cung cấp thông tin phù hợp; phân công đầu mối thu nhập, rà soát, xác minh thông tin, phân công tổ chức, cá nhân phụ trách phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tham

muu cấp ủy biện pháp chỉ đạo giải quyết, nhanh chóng khắc phục những vấn đề nảy sinh nếu có.

3. Tổ chức, cá nhân được phân công phụ trách phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin theo quy định. Việc cung cấp thông tin phải trên tinh thần tôn trọng sự thật, đồng thời tuân thủ nghiêm nguyên tắc một đầu mối. Các tổ chức, cá nhân liên quan không cung cấp nội dung khác với những gì người phát ngôn đã chính thức phát ngôn.

4. Sau khi phát ngôn, cung cấp thông tin, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn báo cáo Thường trực cấp ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về kết quả hoạt động phát ngôn, cung cấp thông tin, đồng thời, phối hợp các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi; kịp thời đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp tiếp theo cần tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm, sớm ổn định tình hình.

Điều 12. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các ngành chức năng liên quan xem xét, đề nghị khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế và có thành tích xuất sắc trong hoạt động báo chí, thông tin tuyên truyền.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chế độ báo cáo về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Báo cáo định kỳ: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo tình hình thực hiện Quy chế này 6 tháng (chậm nhất ngày 15/6) và báo cáo năm (chậm nhất ngày 15/12) đến Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Báo cáo đột xuất: Theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng cơ quan cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và

các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, bí thư các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm triển khai, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc Quy chế này và báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định tại Điều 13.

2. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định tại Điều 13. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới, cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định. *HL*

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy (để b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức CT - XH cấp tỉnh,
- Trường Chính trị Tôn Đức Thắng,
- Sở Văn hóa - Thể thao,
- Báo và PTTH tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh,
- Các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy,
- NTDien

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thanh Nhàn